

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2021

CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN
LUẬT PHÒNG CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM

Câu 1: *Bệnh truyền nhiễm là gì?*

- A. Là bệnh lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp từ người sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- B. Là bệnh lây truyền trực tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- C. Là bệnh lây truyền gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- D. Là bệnh lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

Câu 2: *Bệnh truyền nhiễm gồm có mấy nhóm? Đó là những nhóm nào?*

- A. 2 nhóm (nhóm A, nhóm B).
- B. 3 nhóm (nhóm A, nhóm B, nhóm C).
- C. 4 nhóm (nhóm A, nhóm B, nhóm C, nhóm D).
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 3: *Đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A ngay sau khi xuất viện phải đăng ký theo dõi sức khỏe với cơ quan nào?*

- A. Y tế xã, phường, thị trấn nơi cư trú.
- B. UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú.
- C. Trung tâm y tế cấp huyện nơi cư trú.
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

Câu 4: *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm nào?*

- A. Nhóm A, nhóm B và nhóm C.
- B. Nhóm B và nhóm C.
- C. Nhóm C.
- D. Nhóm A và nhóm C.

Câu 5: Khi có dịch, người mắc bệnh dịch hoặc người phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nghi ngờ mắc bệnh dịch phải khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian bao lâu?

- A. Trong thời gian 24 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.
- B. Trong thời gian 12 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.
- C. Trong thời gian 6 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.
- D. Trong thời gian 36 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.

Câu 6: Người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm nào dưới đây thì phải cách ly?

- A. Thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly.
- B. Thuộc nhóm A phải được cách ly.
- C. Thuộc nhóm A và nhóm B phải được cách ly.
- D. Thuộc nhóm A, nhóm B và nhóm C phải được cách ly.

Câu 7: Cách ly y tế bao gồm những hình thức nào?

- A. Cách ly tại nhà, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- B. Cách ly tại nhà, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở, địa điểm khác.
- C. Cách ly tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở, địa điểm khác.
- D. Cách ly tại cơ sở khám bệnh.

Câu 8: Trong trường hợp cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể áp dụng các biện pháp chống dịch nào dưới đây?

- A. Tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch.
- B. Cấm kinh doanh, sử dụng loại thực phẩm được cơ quan y tế có thẩm quyền xác định là trung gian truyền bệnh dịch.
- C. Hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ các hoạt động, dịch vụ tại nơi công cộng tại vùng có dịch.
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 9: Việc công bố dịch được thực hiện theo nguyên tắc nào?

- A. Mọi trường hợp có dịch đều phải được công bố.
- B. Việc công bố dịch và hết dịch phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.
- C. Chỉ có dịch thuộc nhóm A mới công bố.

D. Mọi trường hợp có dịch đều phải được công bố. Việc công bố dịch và hết dịch phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.

Câu 10: *Trách nhiệm của người bệnh trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như thế nào?*

- A. Khai báo trung thực diễn biến bệnh.
- B. Tuân thủ chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- C. Đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A ngay sau khi xuất viện phải đăng ký theo dõi sức khỏe với y tế xã, phường, thị trấn nơi cư trú.
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 11: *Miễn phí sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc trong các trường hợp nào?*

- A. Người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch.
- B. Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch.
- C. Trẻ em, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 12: *Vắc xin, sinh phẩm y tế được sử dụng theo hình thức nào?*

- A. Hình thức tự nguyện hoặc bắt buộc.
- B. Hình thức tự nguyện.
- C. Hình thức bắt buộc.
- D. Hình thức tự nguyện và bắt buộc.

Câu 13: *Vắc xin, sinh phẩm y tế phải được sử dụng tại các cơ sở y tế như thế nào?*

- A. Các cơ sở y tế có đủ điều kiện.
- B. Bất kì cơ sở y tế nào.
- C. Chỉ những cơ sở y tế công lập
- D. Chỉ những cơ sở y tế tư nhân.

Câu 14: *Hành vi thái, bỏ các chất, vật dụng có khả năng làm lây lan bệnh truyền nhiễm gây dịch bị xử phạt tiền mức như thế nào?*

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- C. Từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

D. Từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.

Câu 15: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, cơ sở giáo dục có trách nhiệm giáo dục cho người học về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm bao gồm những nội dung gì?

- A. Vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt, lao động và vệ sinh môi trường.
- B. Vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt.
- C. Vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt, lao động.
- D. Vệ sinh trong sinh hoạt và vệ sinh môi trường.

Câu 16: Hành vi nào không bị nghiêm cấm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm?

- A. Cố ý làm lây lan tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- B. Che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.
- C. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bệnh truyền nhiễm.
- D. Không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định của Luật này.

Câu 17: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, thì xử lý y tế được hiểu là gì?

- A. Là việc thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác.
- B. Là việc thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin.
- C. Là việc thực hiện các biện pháp sử dụng sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế.
- D. Là việc thực hiện các biện pháp diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh.

Câu 18: Mức phạt đối với hành vi không tổ chức định kỳ hằng năm việc truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm cho người lao động đối với cơ sở có sử dụng lao động từ 100 người đến dưới 300 người?

- A. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng.

Câu 19: Mức phạt đối với hành vi sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế tại cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật là như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- C. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Câu 20: *Điều kiện để quyết định việc áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng?*

- A. Dịch đang lưu hành là dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.
- B. Dịch đang lưu hành là dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B.
- C. Dịch đang lưu hành là dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A. Được cơ quan y tế có thẩm quyền xác định đường lây truyền của dịch bệnh là đường hô hấp và nguy cơ lây truyền ở mức độ cao.
- D. Dịch đang lưu hành là dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm C.

Câu 21: *Thẩm quyền quyết định việc áp dụng hoặc hủy bỏ việc áp dụng biện pháp cấm kinh doanh, sử dụng đối với loại thực phẩm là trung gian truyền bệnh trên địa bàn tỉnh là của cơ quan hay cá nhân nào?*

- A. Bộ trưởng Bộ Y tế.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- C. Giám đốc Sở Y tế.
- D. Giám đốc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố.

Câu 22: *Khi nào phải ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch?*

- A. Khi dịch lây lan nhanh trên diện rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người và kinh tế - xã hội của đất nước.
- B. Khi dịch lây lan trong phạm vi 01 tỉnh, thành phố.
- C. Khi dịch lây lan trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố.
- D. Khi có người tử vong do dịch.

Câu 23: *Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm là gì?*

- A. Là người tiếp xúc hoặc người có biểu hiện triệu chứng bệnh truyền nhiễm nhưng chưa rõ tác nhân gây bệnh.
- B. Là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- C. Người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- D. Là người có biểu hiện bệnh.

Câu 24: *Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người tiếp xúc được hiểu là?*

- A. Là người có tiếp xúc với người mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và có khả năng mắc bệnh.
- B. Là người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- C. Là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- D. Là người tiếp xúc hoặc người có biểu hiện triệu chứng bệnh truyền nhiễm nhưng chưa rõ tác nhân gây bệnh.

Câu 25: Cá nhân có hành vi không tổ chức thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế đối với trường hợp phải thực hiện việc cách ly y tế theo quy định của pháp luật bị phạt tiền ở mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- C. Từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
- D. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Câu 26: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, cách ly y tế là gì?

- A. Là việc tách riêng người mắc bệnh truyền nhiễm.
- B. Là việc tách riêng người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm.
- C. Là việc tách riêng người mang mầm bệnh truyền nhiễm hoặc vật có khả năng mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhằm hạn chế sự lây truyền bệnh.
- D. Là việc tách riêng người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm hoặc vật có khả năng mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhằm hạn chế sự lây truyền bệnh.

Câu 27: Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm?

- A. Không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định của Luật này.
- B. Không chấp hành các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.
- C. Che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 28: Nguyên tắc phòng, chống bệnh truyền nhiễm bao gồm những nội dung nào sau đây?

- A. Lấy phòng bệnh là chính trong đó thông tin, giáo dục, truyền thông, giám sát bệnh truyền nhiễm là biện pháp chủ yếu. Kết hợp các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế với các biện pháp xã hội, hành chính trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
- B. Thực hiện việc phối hợp liên ngành và huy động xã hội trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm; lồng ghép các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.
- C. Công khai, chính xác, kịp thời thông tin về dịch. Chủ động, tích cực, kịp thời, triệt để trong hoạt động phòng, chống dịch.
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 29: Yêu cầu của thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm?

- A. Chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực, kịp thời.
- B. Phù hợp với đối tượng.
- C. Phù hợp với truyền thống văn hoá, dân tộc, đạo đức xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng và phong tục tập quán.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 30: Hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm bao gồm hoạt động giám sát những đối tượng nào?

- A. Giám sát các trường hợp mắc bệnh, bị nghi ngờ mắc bệnh và mang mầm bệnh truyền nhiễm.
- B. Giám sát tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- C. Cả 03 đáp án còn lại.
- D. Giám sát trung gian truyền bệnh.

Câu 31: Biện pháp phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm bao gồm?

- A. Cách ly người mắc bệnh truyền nhiễm.
- B. Diệt khuẩn, khử trùng môi trường và xử lý chất thải tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- C. Phòng hộ cá nhân, vệ sinh cá nhân và các biện pháp chuyên môn khác theo quy định của pháp luật.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 32: Hành vi không đeo khẩu trang nơi công cộng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong việc phòng, chống dịch Covid-19 bị phạt tiền mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

- B. Từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- C. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- D. Từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.

Câu 33: Cá nhân có hành vi thực hiện việc thu phí khám và điều trị đối với trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Buộc hoàn trả số tiền đã thu không đúng quy định của pháp luật.
- B. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

Câu 34: Giám sát bệnh truyền nhiễm đối với các trường hợp mắc bệnh, bị nghi ngờ mắc bệnh và mang mầm bệnh truyền nhiễm bao gồm những nội dung nào?

- A. Thông tin về địa điểm, thời gian, các trường hợp mắc bệnh, tử vong; tình trạng bệnh; tình trạng miễn dịch; đặc điểm chủ yếu về dân số và các thông tin cần thiết khác.
- B. Thông tin về địa điểm, thời gian, các trường hợp mắc bệnh.
- C. Thông tin về tình trạng bệnh; tình trạng miễn dịch.
- D. Thông tin về dịch tễ của các trường hợp mắc bệnh.

Câu 35: Có hành vi không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch, bị phạt tiền mức nào?

- A. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- B. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- C. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- D. Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Câu 36: Cá nhân có hành vi không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng bị xử phạt như thế nào?

- A. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- B. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- C. Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- D. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Câu 37: Nội dung nào sau đây là nguyên tắc sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế?

- A. Vắc xin, sinh phẩm y tế được sử dụng phải bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 36 của Luật dược.
- B. Vắc xin, sinh phẩm y tế được sử dụng theo hình thức tự nguyện hoặc bắt buộc.
- C. Vắc xin, sinh phẩm y tế phải được sử dụng đúng mục đích, đối tượng, thời gian, chủng loại và quy trình kỹ thuật sử dụng. Vắc xin, sinh phẩm y tế phải được sử dụng tại các cơ sở y tế có đủ điều kiện.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 38: Cá nhân có hành vi che dấu tình trạng bệnh của mình hoặc của người khác khi mắc bệnh truyền nhiễm đã được công bố là có dịch bị xử phạt mức nào?

- A. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Câu 39: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, thì dịch được hiểu là gì?

- A. Là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm trong một phạm vi địa phương nhất định.
- B. Là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm với số người mắc bệnh vượt quá số người mắc bệnh dự tính bình thường trong một khoảng thời gian xác định ở một khu vực nhất định.
- C. Là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm trên phạm vi 01 quốc gia.
- D. Là sự lây lan bệnh truyền nhiễm từ người qua người.

Câu 40: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người mắc bệnh truyền nhiễm được hiểu là?

- A. Là người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- B. Là người có tiếp xúc với người mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và có khả năng mắc bệnh.
- C. Là người tiếp xúc hoặc người có biểu hiện triệu chứng bệnh truyền nhiễm nhưng chưa rõ tác nhân gây bệnh.
- D. Là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh.

Câu 41: Người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch phải thực hiện một hoặc một số biện pháp bảo vệ cá nhân nào sau đây?

- A. Trang bị bảo vệ cá nhân. Sử dụng thuốc phòng bệnh.
- B. Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế để phòng bệnh.
- C. Sử dụng hoá chất diệt khuẩn, hoá chất phòng trung gian truyền bệnh
- D. Cả 03 đáp án còn lại.

Câu 42: Các biện pháp kiểm soát ra, vào vùng có dịch đối với bệnh dịch thuộc nhóm A bao gồm những biện pháp nào sau đây?

- A. Hạn chế ra, vào vùng có dịch đối với người và phương tiện; trường hợp cần thiết phải kiểm tra, giám sát và xử lý y tế.
- B. Cấm đưa ra khỏi vùng có dịch những vật phẩm, động vật, thực vật, thực phẩm và hàng hóa khác có khả năng lây truyền bệnh dịch.
- C. Thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người vào vùng có dịch quy định tại khoản 1 Điều 51 của Luật Phòng chống, bệnh truyền nhiễm và các biện pháp cần thiết khác theo quy định của pháp luật.
- D. Cả 03 đáp án còn lại.

Câu 43: Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm?

- A. Cố ý làm lây lan tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.
- B. Cố ý khai báo, thông tin sai sự thật về bệnh truyền nhiễm.
- C. Phân biệt đối xử và đưa hình ảnh, thông tin tiêu cực về người mắc bệnh truyền nhiễm.
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 44: Cá nhân có hành vi không tiêm chủng đúng chỉ định, không bảo đảm an toàn trong khi tiêm chủng bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Câu 45: Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm như thế nào trong việc vệ sinh nguồn nước sinh hoạt nhằm phòng bệnh truyền nhiễm?

- A. Bảo vệ, giữ gìn vệ sinh, không để ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt.
- B. Tiết kiệm nước trong sinh hoạt.
- C. Sử dụng nước sinh hoạt hiệu quả.
- D. Chia sẻ nguồn nước sinh hoạt cho cộng đồng khi có dịch.

Câu 46: *Bệnh truyền nhiễm thuộc Nhóm B bao gồm các bệnh truyền nhiễm như thế nào?*

- A. Gồm các bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm có khả năng lây truyền rất nhanh, phát tán rộng và tỷ lệ tử vong cao hoặc chưa rõ tác nhân gây bệnh.
- B. Gồm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong.
- C. Gồm các bệnh rất nguy hiểm, khả năng lây lan nhanh.
- D. Gồm các bệnh truyền nhiễm ít nguy hiểm, khả năng lây truyền không nhanh.

Câu 47: *Bệnh truyền nhiễm thuộc Nhóm C bao gồm các bệnh truyền nhiễm như thế nào?*

- A. Gồm các bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm có khả năng lây truyền rất nhanh, phát tán rộng và tỷ lệ tử vong cao hoặc chưa rõ tác nhân gây bệnh.
- B. Gồm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong
- C. Gồm các bệnh rất nguy hiểm, khả năng lây lan nhanh.
- D. Gồm các bệnh truyền nhiễm ít nguy hiểm, khả năng lây truyền không nhanh.

Câu 48: *Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm quy định về sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế tự nguyện để phòng, chống bệnh truyền nhiễm như thế nào?*

- A. Mọi người có quyền sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế để bảo vệ sức khỏe cho mình và cho cộng đồng.
- B. Nhà nước hỗ trợ và khuyến khích công dân tự nguyện sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế.
- C. Thầy thuốc, nhân viên y tế trực tiếp tham gia chăm sóc, điều trị cho người mắc bệnh truyền nhiễm, người làm việc trong phòng xét nghiệm tiếp xúc với tác nhân gây bệnh truyền nhiễm được sử dụng miễn phí vắc xin, sinh phẩm y tế.
- D. Cả 03 đáp án còn lại.

Câu 49: *Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, việc công bố dịch được thực hiện theo những nguyên tắc nào sau đây?*

- A. Mọi trường hợp có dịch đều phải được công bố. Việc công bố dịch và hết dịch phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.
- B. Mọi trường hợp có dịch đều phải được công bố.
- C. Việc công bố dịch và hết dịch phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.

D. Chỉ có dịch thuộc nhóm A mới công bố.

Câu 50: *Vệ sinh an toàn thực phẩm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm được quy định như thế nào?*

- A. Tổ chức, cá nhân trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, vận chuyển, buôn bán thực phẩm có trách nhiệm bảo đảm cho thực phẩm không bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm và thực hiện các quy định khác của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- B. Người tiêu dùng có quyền được cung cấp thông tin về vệ sinh an toàn thực phẩm; có trách nhiệm thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn về vệ sinh an toàn thực phẩm, khai báo ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua đường thực phẩm.
- C. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vệ sinh an toàn thực phẩm có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm để phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
- D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 51: *Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người mắc bệnh truyền nhiễm được hiểu là?*

- A. Là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- B. Là người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh.
- C. Là người tiếp xúc với người mang mầm bệnh truyền nhiễm.
- D. Là người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm.

Câu 52: *Vắc xin là gì?*

- A. Là sản phẩm có nguồn gốc sinh học được dùng để phòng bệnh, chữa bệnh và chẩn đoán bệnh cho người.
- B. Là chế phẩm chứa kháng nguyên tạo cho cơ thể khả năng đáp ứng miễn dịch, được dùng với mục đích phòng bệnh.
- C. Là thực phẩm chức năng phòng ngừa bệnh truyền nhiễm.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều sai.

Câu 53: *Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, vùng có dịch được hiểu là?*

- A. Là khu vực được cơ quan có thẩm quyền xác định có dịch.
- B. Là địa phương có người mắc bệnh.

- C. Là nơi phát hiện mầm bệnh đầu tiên.
- D. Là nơi có tình trạng lây lan dịch bệnh.

Câu 54: Trong thời hạn bao lâu, kể từ khi xác định có dịch, Sở Y tế nơi có dịch xảy ra có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh?

- A. 12 giờ.
- B. 24 giờ.
- C. 36 giờ.
- D. 48 giờ.

Câu 55: Thẩm quyền công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và nhóm C?

- A. Giám đốc Sở Y tế.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- C. Bộ trưởng Bộ Y tế.
- D. Thủ tướng Chính phủ.

Câu 56: Bệnh Covid-19 có thời gian ủ bệnh trung bình là bao nhiêu ngày?

- A. 7 ngày.
- B. 14 ngày.
- C. 18 ngày.
- D. 21 ngày.

Câu 57: Bệnh viêm não vi rút là bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm nào?

- A. Nhóm A.
- B. Nhóm B.
- C. Nhóm C.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều sai.

Câu 58: Điều kiện để công bố bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A là gì?

- A. Có ít nhất 01 người bệnh được chẩn đoán xác định.
- B. Có ít nhất 03 người bệnh được chẩn đoán xác định.
- C. Có ít nhất 05 người bệnh được chẩn đoán xác định.
- D. Có ít nhất 10 người bệnh được chẩn đoán xác định.

Câu 59: Ai có thẩm quyền đề nghị Thủ tướng Chính phủ công bố dịch đối với trường hợp dịch lây nhanh từ tỉnh này sang tỉnh khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người?

- A. Giám đốc Sở Y tế.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- C. Bộ trưởng Bộ Y tế.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 60: *Bệnh nào sau đây được xác định là bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B?*

- A. Bệnh cúm A-H5N1.
- B. Bệnh tả.
- C. Bệnh sốt rét.
- D. Bệnh đậu mùa.

Câu 61: *Cá nhân có hành vi che dấu tình trạng bệnh của mình hoặc của người khác khi mắc bệnh truyền nhiễm đã được công bố là có dịch bị phạt tiền ở mức nào?*

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- D. Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Câu 62: *Cá nhân có hành vi không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật về thời điểm hoặc thời lượng phát sóng hoặc dung lượng hoặc vị trí đăng tải thông tin về phòng, chống bệnh truyền nhiễm bị phạt tiền mức nào?*

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- B. Từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
- C. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- D. Từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Câu 63: *Cá nhân có hành vi thu tiền việc thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên phương tiện thông tin đại chúng bị mức phạt tiền?*

- A. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- B. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- C. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- D. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Câu 64: *Hành vi đưa tin không chính xác về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm sau khi công bố dịch hoặc công bố hết dịch, ngoài hình thức xử phạt chính thì còn phải thực hiện biện pháp khắc phục nào?*

- A. Buộc cải chính thông tin sai sự thật trên phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn đã đưa tin trước đó liên tục trong 03 ngày theo quy định của pháp luật.
- B. Buộc cải chính thông tin sai sự thật trên phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn đã đưa tin trước đó liên tục trong 24 giờ.
- C. Gỡ bỏ thông tin.
- D. Cả 3 đáp án còn lại đều sai.

Câu 65: Cá nhân có hành vi không thực hiện biện pháp bảo đảm vệ sinh nơi ở, nơi công cộng, phương tiện giao thông, nơi chứa chất thải sinh hoạt để phòng ngừa bệnh truyền nhiễm bị mức phạt tiền?

- A. Từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.
- C. Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- D. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Câu 66: Người nào có thẩm quyền nào ra quyết định cách ly y tế tại nhà?

- A. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chống dịch cấp huyện.
- B. Giám đốc Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chống dịch cấp tỉnh.
- C. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chống dịch cấp huyện.
- D. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã.

Câu 67: Cá nhân có hành vi không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng bị xử phạt ở mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- D. Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Câu 68: Cá nhân có hành vi che giấu, không khai báo hiện trạng bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A bị phạt tiền ở mức nào?

- A. Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- D. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Câu 69: Cá nhân có hành vi không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ về giám sát bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật bị phạt tiền ở mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- B. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- D. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Câu 70: Một huyện, quận, thị xã được coi là có dịch khi nào?

- A. Khi có từ 2 xã, phường, thị trấn có dịch trở lên.
- B. Khi có từ 3 xã, phường, thị trấn có dịch trở lên.
- C. Khi có từ 4 xã, phường, thị trấn có dịch trở lên.
- D. Khi có từ 2 xã, phường, thị trấn có dịch trở lên.

Câu 71: Trong thời hạn bao lâu, kể từ khi xác định có người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, cơ quan xác minh dịch có trách nhiệm thông báo cho Sở Y tế nơi có dịch xảy ra đồng thời báo cáo Bộ Y tế?

- A. 6 giờ.
- B. 12 giờ.
- C. 18 giờ.
- D. 24 giờ.

Câu 72: Những người nào sau đây có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm thời?

- A. Trạm trưởng Trạm Y tế xã.
- B. Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc Trưởng khoa, phòng nơi đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp cách ly y tế đang khám bệnh, chữa bệnh.
- C. Người đứng đầu tổ chức kiểm dịch y tế biên giới.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 73: Cá nhân có hành vi không thực hiện xét nghiệm theo yêu cầu của cơ quan y tế có thẩm quyền trong quá trình thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm bị phạt tiền ở mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- B. Từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
- C. Từ 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.
- D. Từ 1.500.000 đồng đến 2.500.000 đồng.

Câu 74: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, nội dung ban bố tình trạng khẩn cấp khi có dịch cần có những nội dung gì?

- A. Lý do ban bố tình trạng khẩn cấp.
- B. Địa bàn và ngày, giờ bắt đầu tình trạng khẩn cấp.
- C. Thẩm quyền tổ chức thi hành nghị quyết hoặc lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 75: Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm gì trong việc đưa tin về tình hình dịch?

- A. Đưa tin chính xác, kịp thời và trung thực về tình hình sau khi dịch đã được công bố và công bố hết dịch theo đúng nội dung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế cung cấp.
- B. Đưa thông tin về tình hình dịch bệnh nghiêm trọng hơn thực tế để có nhiều người theo dõi.
- C. Đưa thông tin về những nội dung mang tính phỏng đoán, chưa được cơ quan có thẩm quyền cung cấp.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 76: Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm quy định khi có dịch, người mắc bệnh dịch hoặc người phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nghi ngờ mắc bệnh dịch phải khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian là bao lâu?

- A. 06 giờ.
- B. 12 giờ.
- C. 24 giờ.
- D. 72 giờ.

Câu 77: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người mắc bệnh dịch thuộc nhóm nào được khám và điều trị miễn phí?

- A. Nhóm A.
- B. Nhóm B.
- C. Nhóm C.
- D. Không nhóm nào được.

Câu 78: Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm quy định phải áp dụng hình thức cách ly phòng, chống dịch nào sau đây?

- A. Cách ly tại nhà, nơi lưu trú.
- B. Cách ly tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- C. Cách ly tại các cơ sở, địa điểm khác.

D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 79: Cá nhân có hành vi đưa tin không chính xác hoặc không kịp thời về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm sau khi công bố dịch hoặc công bố hết dịch theo nội dung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế cung cấp bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Câu 80: Cá nhân có hành vi không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế bị phạt tiền mức nào?

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
 - B. Từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
 - C. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
 - D. Từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng./.
-